

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 đối với
các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân các xã, phường⁽¹⁾ về rà soát, điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2025, bổ sung quỹ tiền lương của biên chế cấp tỉnh chuyển về công tác tại các xã, biên chế các xã khác chuyển về xã mới và văn bản báo cáo quỹ tiền lương của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3673/STC-QLNS ngày 04 tháng 11 năm 2025 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

Trên cơ sở Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Qua quá trình thực hiện dự toán có một số nội dung cần phải điều chỉnh để đảm bảo nguồn lực thực hiện và giải quyết các vướng mắc của địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, căn cứ quy định tại điểm c⁽²⁾ khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân

⁽¹⁾ Vệ Giang tại Công văn số 392/UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025, Trà Giang tại Công văn số 511/UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025, Tư Nghĩa tại Công văn số 634/UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025, Nghĩa Giang tại Công văn số 555/UBND-KT ngày 10 tháng 9 năm 2025, Bình Sơn tại Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025, Bình Minh tại Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025, Đông Sơn tại Báo cáo số 218/BC-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025, Vạn Tường tại Báo cáo số 195/BC-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2025, Bình Chương tại Báo cáo số 188/BC-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2025, Sơn Hà tại Công văn số 184/UBND-KT ngày 05 tháng 8 năm 2025, Trà Bồng tại Công văn số 571/UBND-NS ngày 30 tháng 9 năm 2025, Kon Tum tại Báo cáo số 290/BC-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025, Kon Bراهيم tại Báo cáo số 281/BC-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2025, Đăk Tô tại Báo cáo số 156/BC-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025, Sơn Tây Thượng tại Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2025, Thọ Phong tại Công văn số 493/UBND-KT ngày 09 tháng 9 năm 2025, Mộ Đức tại Công văn số 659/UBND ngày 03 tháng 10 năm 2025, Đăk Hà tại Báo cáo số 294/BC-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2025, Khánh Cường tại Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025, Đức Phổ tại Công văn số 825/UBND-KTHTĐT ngày 24 tháng 10 năm 2025, Trà Câu tại Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025, Sa Huỳnh tại Tờ trình số 224/TTr-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Nguyễn Nghiêm tại Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 27/10/2025, Nghĩa Lộ tại Công văn số 1368/UBND-KT ngày 27 tháng 10 năm 2025, Đăk Pék tại Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025, Nghĩa Hành tại Công văn số 616/UBND-KT ngày 01 tháng 10 năm 2025 và số 662/UBND-KT ngày 07 tháng 10 năm 2025, Đình Cương tại Công văn số 832/UBND-KT ngày 22 tháng 10 năm 2025 và 680/UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025, Phước Giang tại Công văn số 655/UBND-KT ngày 14 tháng 10 năm 2025 và 749/UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Thiện Tín tại Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 và Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2025, Ba Xa tại Báo cáo số 238/UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Ba Vì tại Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Ba Tô tại Công văn số 540/UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Ba Đình tại Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Ba Tư tại Công văn số 650/UBND-KT ngày 26 tháng 10 năm 2025, Ba Động tại Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025, Ba Vinh tại Báo cáo số 221/UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025, Đặng Thùy Trâm tại Công văn số 468/UBND-KT ngày 28 tháng 10 năm 2025 và 463/UBND-KT ngày 27 tháng 10 năm 2025, Kon Plông tại Công văn số 795/UBND-PKT ngày 30 tháng 10 năm 2025, Sa Thầy tại Công văn số 905/UBND-TH ngày 04 tháng 11 năm 2025.

⁽²⁾ 3. Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau: ... c) Khi cần điều chỉnh dự toán ngân sách của một số đơn vị dự toán hoặc địa phương cấp dưới.

dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2025, cụ thể:

1. Điều chỉnh dự toán quỹ tiền lương đối với biên chế cấp tỉnh chuyển về công tác tại cấp xã và biên chế cấp xã luân chuyển kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025:

- a) Điều chỉnh giảm dự toán các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: 7.643 triệu đồng.
- b) Điều chỉnh tăng dự toán các xã, phường: 14.970 triệu đồng.
- c) Phần kinh phí còn thiếu sau khi điều chỉnh nêu trên sử dụng nguồn kinh phí còn lại của cấp huyện chuyển về ngân sách cấp tỉnh: 7.327 triệu đồng.

2. Điều chỉnh dự toán của các xã cho phù hợp với nhiệm vụ chi của địa phương và chuyển kinh phí đã thực hiện của cấp huyện đã giao cho cấp xã về cấp tỉnh để giải quyết vướng mắc trong quá trình chuyển đổi số liệu trên hệ thống Tabmis, thuận lợi trong quá trình quyết toán:

- a) Điều chỉnh giảm dự toán: 360.446 triệu đồng:
 - Các xã, phường: 345.013 triệu đồng.
 - Dự toán chi từ nguồn trung ương bổ sung: 15.433 triệu đồng
- b) Điều chỉnh tăng dự toán cấp huyện chuyển về cấp tỉnh: 360.446 triệu đồng.

3. Điều chỉnh dự toán thu của các xã do sai sót trong quá trình tổng hợp và báo cáo:

- a) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (*Lệ phí trước bạ*):
 - Ủy ban nhân dân xã Ba Gia giảm 120 triệu đồng.
 - Ủy ban nhân dân xã Sơn Tịnh tăng 120 triệu đồng.
- b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên của Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà:
 - Bổ sung cân đối giảm 104.607 triệu đồng.
 - Bổ sung có mục tiêu tăng 104.607 triệu đồng.

(Chi tiết như các Phụ lục số 01 và 02 đính kèm)

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, P.QT-TV;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, P.KTTH._{NTS}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm

